

Bản án số: 169/2023/HSPT
Ngày: 28-9-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Vinh.
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Ngữ
Ông Nguyễn Gia Lương

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Hoan - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:*** Ông Hoàng Tùng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28/9/2023, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 249/TLPT-HS ngày 05 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo Phạm Việt H, do có kháng cáo của bị cáo Phạm Việt H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2023/HSST ngày 25/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Yên T, tỉnh Bắc Giang.

Bị cáo có kháng cáo: Phạm Viết H; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1975; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: thôn N, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hoá: 3/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Chức vụ: Không; Bố đẻ: Phạm Viết V, sinh năm 1955; Mẹ đẻ: Dương Thị H5, sinh năm 1953; Vợ: Phan Thị T5, sinh năm 1978; Con: Có 03 con, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2011; Gia đình có 03 anh, chị em, bị cáo là con thứ hai;

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Chưa có;

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 07/3/2023 đến ngày 13/3/2023. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có các bị cáo khác và một số người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 30 phút ngày 07/3/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y phát hiện, bắt quả tang vụ đánh bạc bằng hình thức đánh "Xóc đĩa" được thua bằng tiền tại nhà Phạm Viết H, sinh năm 1975 ở thôn N, xã Đ, huyện

Y, tỉnh Bắc Giang. Các đối tượng bị bắt giữ gồm: Phạm Viết H chủ nhà; Vũ Văn K, sinh năm 1977; Vũ Văn H1, sinh năm 1987; Phạm Tiến C, sinh năm 1985 đều ở thôn N và Nguyễn Văn T, sinh năm 1988 ở thôn N cùng ở xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu tại chiếu bạc số tiền 17.100.000 đồng; 01 bát sứ; 01 đĩa sứ; 04 quân vị hình tròn được cắt bằng vỏ bao thuốc lá một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, đường kính khoảng 1cm; 01 chiếu màn tre đã cũ rách; 01 chiếu nhựa đôi đã cũ rách; 01 chiếc kéo bằng kim loại; 01 mảnh vỏ bao thuốc lá thẳng long một mặt trắng, một mặt vàng; 02 điện thoại di động các loại; 01 xe mô tô kiểu dáng wave BKS 98B1-644.76; 03 ví da các loại; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô 98B1-644.76 mang tên Dương Văn T; Thu trong người các đối tượng tổng số tiền: 9.205.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 21 giờ ngày 07/3/2023, Phạm Viết H cùng Phạm Tiến C đang ngồi uống nước tại nhà H thì có Vũ Văn K và Vũ Văn H1 đến chơi. Sau đó K nói với mọi người “mấy anh em chơi vui một tý” ý K rủ đánh bạc. H hỏi lại “chơi bằng hình thức gì” thì K bảo “Chơi gì thì chơi” tất cả đồng ý. Sau đó, H bảo mọi người lên tầng ba của gia đình H để đánh bạc, K, H1, C đứng dậy đi lên tầng 3 nhà H còn H xuống bếp cầm 02 chiếu gồm: 01 chiếu nhựa, 01 chiếu tre; 01 kéo, 01 bát sứ, 01 đĩa sứ của gia đình H để sử dụng làm công cụ đánh bạc. Khi lên đến trước cửa nhà tầng ba thì H là người trái chiếu, H1 dùng kéo cắt vỏ bao thuốc lá thành 04 quân vị hình tròn có đường kính khoảng 1cm (một mặt màu vàng, một mặt màu trắng). Sau đó, H, H1, C, K cùng nhau ngồi xuống chiếu đánh bạc bằng hình thức đánh “Xóc đĩa” được thua bằng tiền. Các bị cáo đánh bạc được khoảng 15 phút thì có T1 đến và tham gia đánh bạc cùng. Quá trình đánh bạc thì Phạm Viết H là người xóc cái để đánh bạc. Các bị cáo đánh bạc với nhau liên tục, không thay đổi hình thức, không thay đổi địa điểm và không sử dụng bảng vị để đánh bạc.

Các bị cáo đánh bạc bằng hình thức đánh “Xóc đĩa” cụ thể như sau: sử dụng 01 bát con sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị để làm công cụ đánh bạc với nhau và quy ước với nhau cửa chắn ở bên phía tay phải của người xóc cái, cửa lẻ ở bên phía tay trái của người xóc cái và quy ước mỗi ván mỗi người chơi đặt tiền để tham gia đánh bạc thấp nhất là 100.000 đồng, còn cao thì không giới hạn. Trong mỗi ván bạc người xóc cái cho 04 quân vị vào lòng đĩa sứ, úp bát con sứ lên, cầm trên tay xóc làm nhiều lần rồi đặt xuống chiếu. Sau đó người chơi đặt tiền tham gia đánh bạc theo hai cửa chắn, lẻ. Sau khi người chơi đặt tiền xong, người xóc cái mở bát ra. Nếu ván nào có 03 quân vị mặt vàng, 01 quân vị mặt trắng hoặc 03 quân vị mặt trắng, 01 quân vị mặt vàng là về cửa lẻ. Ván nào có 02 quân vị mặt vàng, 02 quân vị mặt trắng hoặc 04 quân vị mặt vàng hoặc 04 quân vị mặt trắng là về cửa chắn. Nếu về cửa chắn thì những người đặt tiền ở cửa chắn thắng được tiền tương đương số tiền họ đã đặt, còn cửa lẻ bị thua số tiền đã đặt. Nếu về cửa lẻ thì những người đặt tiền ở cửa lẻ thắng được số tiền tương đương

số tiền họ đã đặt, còn cửa chặn bị thua số tiền đã đặt. Các bị cáo đánh bạc được, thua với người xóc cái gọi là cân. Trong quá trình đánh bạc có ván người xóc cái không cân thì sẽ bán cho những người tham gia chơi để thay người làm cái chơi, khi người xóc cái bán không ai mua thì ván bạc đó bị đuổi nghĩa là những người tham gia đánh bạc sẽ cầm lại tiền để tiếp tục chơi ván khác.

Các bị cáo khai sử dụng số tiền đánh bạc như sau: Phạm Viết H khai nhận sử dụng số tiền 4.000.000 đồng; Phạm Tiến C khai nhận sử dụng số tiền 4.000.000 đồng; Vũ Văn H1 khai nhận sử dụng số tiền 3.000.000 đồng để đánh bạc và trong quá trình đánh bạc H1 được T1 trả nợ cho H1 số tiền 500.000 đồng mà T1 nợ H1 từ trước. Sau khi được T1 trả nợ số tiền 500.000 đồng thì H1 dùng cả số tiền này để đánh bạc; Vũ Văn K khai nhận khi đến và tham gia đánh bạc K có tổng số tiền là 4.640.000 đồng, quá trình đánh bạc K sử dụng số tiền 2.600.000 đồng để đánh bạc, còn lại 2.000.000 đồng thì do trước đó khoảng 01 tháng K có vay của T1 số tiền 2.000.000 đồng nên khi đánh bạc K đã trả cho T1 số tiền 2.000.000 đồng còn 40.000 đồng là tiền lẻ K cất trong người không sử dụng đánh bạc; Nguyễn Văn T1 khai nhận khi tham gia đánh bạc T1 được K trả nợ 2.000.000 đồng mà K đã vay của T1 từ trước đó khoảng 01 tháng, T1 sử dụng số tiền 1.500.000 đồng trong số tiền K trả nợ để đánh bạc, còn lại 500.000 đồng thì T1 trả nợ cho H1 do T1 vay H1 trước đó.

Tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 17.100.000 đồng. Quá trình đánh bạc các đối tượng không phải nộp tiền hồ cho ai, không có ai canh gác bảo vệ, không có ai làm hồ lý cho các đối tượng đánh bạc

Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2023/HSST ngày 25/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang đã quyết định.

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Viết H 10 (mười) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Phạt bổ sung bằng tiền 10.000.000 đồng.

Ngoài ra bản án còn tuyên phạt các bị cáo khác, tuyên phần xử lý vật chứng và quyền kháng cáo của các bị cáo.

Ngày 07/8/2023 bị cáo Phạm Viết H kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung xin hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm: Bị cáo Phạm Viết H giữ nguyên kháng cáo và trình bày: Án sơ thẩm xử bị cáo về tội “Đánh bạc” là đúng, không oan, hành vi của bị cáo như bản án sơ thẩm xác định là đúng. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo 10 tháng tù giam là nặng. Do vậy, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo. Lý do: Bị cáo tự nguyện nộp tiền phạt bạc và án phí hình sự sơ thẩm số tiền 10.200.000 đồng. Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Tòa án sơ thẩm xử bị cáo là đúng người đúng tội và không oan. Tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình thêm hóa đơn nộp tiền phạt bạc và tiền án phí hình sự sơ thẩm 10.200.000 đồng. Xác định đây là các tình tiết giảm nhẹ TNHS mới cho bị cáo được quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS nên cần xem xét chấp nhận nội dung kháng cáo xin giảm mức hình phạt nhưng không chấp nhận kháng cáo xin giảm án treo của bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

Do đó, đề nghị HĐXX:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị HĐXX chấp nhận một phần nội dung kháng cáo của bị cáo Phạm Viết H – Sửa bản án sơ thẩm số 33/2023/HSST ngày 25/7/2023 của TAND huyện Yên T

Căn cứ khoản 1, Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Viết H 08 (tám) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian bị tạm giữ, từ ngày 07/3/2023 đến ngày 13/3/2023.

Bị cáo không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

Bị cáo không tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của các bị cáo được làm trong thời hạn kháng cáo theo đúng quy định tại Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, nên xác định là đơn kháng cáo hợp pháp, được chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo thấy:

[2.1] Về tội danh: Hồi 21 giờ 30 phút ngày 07/3/2023, tại nhà ở Phạm Viết H tại thôn N, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y bắt quả tang vụ đánh bạc bằng hình thức đánh “Xóc đĩa” được thua bằng tiền. Các bị cáo tham gia đánh bạc gồm: Phạm Viết H, Vũ Văn K, Vũ Văn H1, Phạm Tiến C và Nguyễn Văn T1. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 17.100.000 đồng thu trên chiếu bạc.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Các lời khai của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với thời gian, địa điểm và vật chứng đã

được thu giữ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do đó Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2023/HSST ngày 25/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Y xét xử đối với bị cáo Phạm Việt H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] Về hình phạt: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, đồng thời nó còn là nguyên nhân, điều kiện phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân xử phạt bị cáo 10 tháng tù về tội “Đánh bạc” là có căn cứ pháp luật. Tuy nhiên tại cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình thêm hóa đơn nộp tiền phạt bạc và tiền án phí hình sự sơ thẩm 10.200.000 đồng. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét tại cấp phúc thẩm bị cáo có thêm tình tiết mới nên cần chấp nhận kháng cáo giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ pháp luật. Đối với kháng cáo xin hưởng án treo. Bị cáo có vai trò chính sử dụng nhà ở của mình cho các đối tượng đánh bạc, tích cực tham gia đánh từ đầu, số tiền tham gia đánh bạc lớn. Do vậy án sơ thẩm phạt tù giam bị cáo là cần thiết, mới có tác dụng răn đe giáo dục. Do vậy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xét hưởng án treo của bị cáo.

[3] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[4] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Phạm Việt H, sửa bản án sơ thẩm.

* Căn cứ khoản 1, Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Việt H 08 (tám) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian bị tạm giữ, từ ngày 07/3/2023 đến ngày 13/3/2023.

Xác nhận bị cáo Phạm Việt H đã nộp 10.200.000 đồng tiền phạt bạc và án phí hình sự sơ thẩm theo biên lai thu tiền số 0003546 ngày 20/9/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

* Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo Phạm Việt H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- STP tỉnh Bắc Giang;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- Công thông tin điện tử Tòa án;
- CA-VKS-TA-CCTHADS (huyện Y);
- Bị cáo;
- Lưu HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Hải Vinh